

THÔNG TIN VĂN HÓA - VĂN NGHỆ

(Từ ngày 22/9 - 06/10/2020)

THÔNG TIN TRONG TỈNH

1- Bí thư Tỉnh uỷ Lê Minh Hoan có buổi nói chuyện chuyên đề về văn hóa

Bí thư Tỉnh uỷ Lê Minh Hoan có buổi nói chuyện chuyên đề về văn hóa với lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động ngành văn hóa, thể thao và du lịch trên toàn tỉnh thông qua hình thức trực tuyến. Theo Bí thư Tỉnh uỷ, thành tố văn hóa vừa được bổ sung vào phần chủ đề của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần XI: “Xây dựng nền văn hóa và con người Đồng Tháp nghĩa tình, năng động, sáng tạo”; qua đó tạo sự thống nhất về nhận thức trong toàn ngành từ tỉnh đến cơ sở góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân Đồng Tháp về tinh thần, thể chất.



Tập trung vào 03 yếu tố của chủ đề trên, đó là “nghĩa tình, năng động, sáng tạo”, Bí thư Tỉnh uỷ đã chia sẻ nhiều câu chuyện, thông điệp ý nghĩa về kiến thức, thái độ và trách nhiệm đối với công việc, về sự thành công nhờ vào cảm xúc tích cực, lòng yêu thương, trắc ẩn trong mỗi con người. Chia sẻ về hành trình xây dựng hình ảnh Đồng Tháp - Thuần khiết như Hòn sen, Bí thư Tỉnh uỷ cho biết, Đồng Tháp đã tạo được nét riêng và đóng góp cho sự thành công ấy chính là tinh thần, trách nhiệm mỗi người dân - những đại sứ xây dựng hình ảnh địa phương.

2- Thống nhất thời gian khởi công xây dựng công trình Thiền viện Trúc Lâm Tháp Mười

UBND tỉnh khởi công xây dựng công trình Thiền viện Trúc Lâm Tháp Mười, tại Khu di tích Gò Tháp vào ngày 06/10/2020 (nhằm ngày 20/8/2020 âm lịch). Công trình Thiền viện Trúc Lâm Tháp Mười gồm các hạng mục Thiền viện (bao gồm Khu Chánh điện, Lầu chuông, Lầu trống, Trường lang, Công trình phụ trợ, Khu thiền thất, Tượng Quan âm, 03 cổng tam quan) và Bảo tháp Định Quốc đã được tổ chức đặt đá xây dựng vào ngày 21/01/2018, tại khu vực bảo vệ 2 của Khu di tích Gò Tháp.

Công trình được xây dựng từ nguồn vốn xã hội hóa của Thiền viện Trúc Lâm. Đây là công trình văn hóa tâm linh, góp phần tôn tạo, phát huy các giá trị di tích lịch

sử, văn hoá, tâm linh, bổ sung thêm cảnh quan, kiến trúc kết hợp với các công trình hiện có, tạo quần thể kiến trúc phong phú, đa dạng thu hút khách tham quan, du lịch, học tập; phát huy tối đa tiềm năng về văn hoá, tinh thần của Khu di tích Gò Tháp, đồng thời góp phần phát triển du lịch bền vững.

3- Lễ giỗ lần thứ 164 ngày Đức phật thầy Tây An Đoàn Minh Huyền

Sáng ngày 28/09/2020 (nhằm ngày 12 tháng 8 năm Canh Tý), tại khu Di tích Đình Tòng Sơn – Đền thờ Đức Phật thầy Tây An, xã Mỹ An Hưng A, huyện Lập Vò, đã diễn ra Lễ giỗ lần thứ 164 ngày Đức phật thầy Tây An Đoàn Minh Huyền viên tịch.

Phật thầy Đoàn Minh Huyền (1807 - 1856), người thôn Tòng Sơn, nay là xã Mỹ An Hưng A, huyện Lập Vò. Ông là người có công rất lớn trong việc chữa bệnh cho nhiều người ở làng Tòng Sơn cùng các vùng lân cận thoát khỏi nạn đại dịch năm 1849. Từ việc cứu người chữa bệnh ông còn diu dắt nhiều người hướng thiện theo giáo lý tu hiền của đạo phật, là người sáng lập đạo Bửu Sơn Kỳ Hương. Ngoài ra, ông Đoàn Minh Huyền còn là người có công vận động nhân dân khai hoang lập ấp nơi đây.

Đức phật thầy Tây An Đoàn Minh Huyền viên tịch ngày 12/08 âm lịch năm Bính Thìn (1856) tại chùa Tây An, để tưởng nhớ đến công lao của ông nhân dân đã lập đền thờ ông ở bên cạnh Đình Tòng Sơn. Vào ngày 12 tháng 8 âm lịch hàng năm, chính quyền địa phương đều tổ chức lễ giỗ Đức Phật Thầy, nhiều người dân trong và ngoài huyện đã đến dâng hương cúng viếng.

SỰ KIỆN VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT

Trao giải Liên hoan ảnh nghệ thuật đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) lần thứ 35, năm 2020

Liên hoan ảnh nghệ thuật ĐBSCL lần thứ 35, do Hội Văn học nghệ thuật (VHNT) tỉnh Sóc Trăng phối hợp Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh (NSNA) Việt Nam và Hội VHNT 12 tỉnh, thành phố khu vực ĐBSCL tổ chức. Tổng số có 1.882 tác phẩm, trong đó có 989 ảnh màu và 893 ảnh đen trắng của 290 tác giả thuộc 13 tỉnh, thành phố ĐBSCL gửi dự thi, phản ánh phong phú các hoạt động của cuộc sống qua nhiều chất liệu nghệ thuật.

Qua ba vòng tuyển chọn, Hội đồng giám khảo đã tiến hành chấm độc lập trên phần mềm vi tính và đã chọn ra 194 tác phẩm triển lãm, gồm 102 ảnh màu, 92 ảnh trắng đen của 114 tác giả và dự vòng chấm chung khảo. Kết quả: * **Thể loại ảnh màu:** tác phẩm “Trận Tuyền thâm lặng”, tác giả Duy Bằng (Long An) đạt Huy chương vàng; 02 huy chương bạc gồm: “**Áo Mới**”, của **Chung Văn Hóa (Đồng Tháp)**, “**Thế mạnh đồng bằng**”, của Nguyễn Hiền Thanh (Hậu Giang); 03 huy chương đồng và 04 giải khuyến khích.

* **Thể loại ảnh đen trắng:** Huy chương vàng thuộc về tác giả Đinh Công Tâm (Sóc Trăng) với tác phẩm “**Bạn Nghề**”; 02 huy chương bạc gồm: “**Sám hối**” của tác

giả Đặng Quang Vinh (Bạc Liêu), “Bám biển” của Nguyễn Phú Cường (Tiền Giang); 03 huy chương đồng và 04 giải khuyến khích.

* Ban tổ chức đã trao giải đồng đội cho ba tỉnh Bạc Liêu, Kiên Giang và Sóc Trăng.

Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Tố Hữu (04/10/1920 - 04/10/2020)

Đồng chí Tố Hữu tên thật là Nguyễn Kim Thành, sinh ra trong gia đình có truyền thống cách mạng tại xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền. Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Tố Hữu là tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một mẫu mực tiêu biểu về đức tính trung thực, thủy chung, tình thương yêu bạn bè, đồng chí, đồng bào; là tấm gương sáng về sự hy sinh, cống hiến trọn đời không tiếc thân mình vì Tổ quốc, vì nhân dân.

Tố Hữu đã đến với cách mạng, đến với thơ từ rất sớm. 17 tuổi ông đã có thơ đăng. Cùng năm đó, ông gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương. Tháng 4/1939, Tố Hữu bị địch bắt và đày đi nhiều nhà lao, như: Lao Bảo, Buôn Ma Thuột, Quy Nhơn, ngục Đắc Lay (Kon Tum)... Tuy nhiên, trong lao tù, Tố Hữu vẫn làm thơ động viên tinh thần các chiến sĩ cộng sản. Mỗi bài thơ của Tố Hữu như một tiếng kèn thổi thúc, cuốn hút lớp lớp thanh niên đi theo cách mạng, để giành lại độc lập tự do, tương lai tươi sáng cho dân tộc.

Năm 1946, tập thơ đầu tay **“Tù ấy”** ra đời. Với “Tù ấy”, ông viết bằng cả niềm náo nức, reo vui của tâm hồn trẻ tràn đầy nhiệt huyết khi gặp được lý tưởng cách mạng, cho thấy một trái tim đầy nhiệt huyết với lý tưởng cách mạng của ông: *Tù ấy trong tôi bùng nắng hạ/ Mặt trời chân lý chói qua tim/ Hồn tôi là một vườn hoa lá/ Rất đậm hương và rộn tiếng chim...* Cho đến những bài thơ trong các tập thơ sau này của ông như “Việt Bắc” (1947 - 1954), “Gió lộng” (1955 - 1961), “Ra trận” (1962 - 1971), “Máu và Hoa” (1972 - 1977)..., ông đều viết về cuộc cách mạng và tình yêu của ông dành cho quê hương, cho đất nước và con người Việt Nam.

Dù viết về Đảng, về cách mạng và cuộc chiến tranh, nhưng thơ Tố Hữu không hề cứng nhắc mà luôn tha thiết và thâm đắm tình người. Đó cũng là biệt tài của nhà thơ Tố Hữu mà không phải ai cũng làm được. Ngay cả những vấn đề khô khan vậy mà Tố Hữu vẫn viết một cách đậm thắm và chân thành: *“Ở đâu u ám quân thù/ Nhìn lên Việt Bắc, cụ Hồ sáng soi/ Ở đâu đau đớn giống nòi/ Trông về Việt Bắc mà nuôi chí bền”*.

Thơ của Tố Hữu hào hùng thúc giục mà vẫn thủ thi tâm tình nên có sức truyền cảm, dễ nhớ, dễ thuộc, do đó đã tác động đến cuộc đời nhiều người, ở những bước ngoặt quan trọng, khi phải chọn lựa hướng đi. Ngoài những bài thơ yêu nước đậm chất sử thi, thơ của Tố Hữu còn là sự chia sẻ, cảm thông những số phận, những cuộc

đòi đau khổ, không chỉ nói lên lòng trắc ẩn mà còn giáo dục, vạch ra lối đi, diu dắt quần chúng tham gia cách mạng.

Những dòng thơ của Tô Hữu viết về Bác Hồ có thể coi là đặc sắc bậc nhất trong số các bài thơ ca ngợi lãnh tụ. Đó là: *Hồ Chí Minh, Sáng tháng Năm, Xưa... Nay, Bác ơi, trường ca Theo chân Bác...* Ngoài ra, ta còn thấy Bác trong “Việt Bắc”, “Ta đi tới”. Có rất nhiều câu thơ về Bác mà gần như chúng ta chỉ có thể trích từ Tô Hữu. Ông không chỉ là người có điều kiện tiếp xúc gần gũi với Bác mà Tô Hữu đã cảm nhận được sự rất thực, rất đời trước vị lãnh tụ, khiến cho người đọc không cảm thấy đó là lời ca ngợi thuần túy mà như là sự miêu tả, sự diễn đạt, là điều hiển hiện mà nhà thơ đã thấy, đã cảm.

Bác kêu con đến bên bàn
Bác ngồi Bác viết, nhà sàn đơn sơ...
Bàn tay Bác ấm vào da vào lòng
Bác ngồi đó lớn mênh mông
Trời xanh, biển rộng, ruộng đồng, nước non
Bác Hồ, Cha của chúng con
Hôn của muôn hồn
Cho con được ôm hôn má Bác
Cho con hôn mái đầu tóc bạc
Hôn chòm râu mát rượi hoà bình... (Sáng Tháng Năm)

Ở “Việt Bắc”, đoạn viết về Bác ngắn nhưng vô cùng đẹp. Những lời thơ giản dị nhưng chứa chất được tình cảm của nhà thơ đối với vị cha già dân tộc một cách thành kính.

Nhớ Ông Cụ mắt sáng ngời
Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường
Nhớ Người những sớm tinh sương
Ung dung yên ngựa trên đường suối reo
Nhớ chân Người bước lên đèo
Người đi, rừng núi trông theo bóng Người...

Bác Hồ, sự vĩ đại của trí tuệ, của lòng nhân, của sự nghiệp, trong phong thái ung dung, giản dị của Người đều được “hình tượng hóa” cao độ trong thơ của Tô Hữu. Mỗi tập thơ của ông gắn với một giai đoạn lịch sử của dân tộc, từ khi ông giác ngộ cách mạng những năm 1937, cho đến khi đất nước giành độc lập, rồi trải qua cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, cho đến ngày thống nhất đất nước.

Với những đóng góp của mình, nhà thơ Tô Hữu đã được nhận các giải thưởng văn học: Giải Nhất giải thưởng của Hội Văn nghệ Việt Nam 1954-1955 cho tập thơ “Việt Bắc”, Giải thưởng Văn học ASEAN năm 1996 cho tập thơ “Một tiếng đờn”,

Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật đợt I năm 1996. Đảng và Chính phủ đã ghi nhận những đóng góp to lớn của Tố Hữu bằng những phần thưởng cao quý: Huân chương Sao Vàng năm 1994, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

(Tổng hợp)

PHÒNG KHOA GIÁO VÀ VĂN HÓA, VĂN NGHỆ